ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THƯ VŨ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:410 /BC-UBND	*Thư Vũ, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Đánh giá thực trạng công trình thủy lợi, tình trạng ô nhiễm môi trường trong hệ thống kênh mương thủy lợi trên địa bàn xã Thư Vũ

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Văn bản số 7795/SNNMT-CCTL ngày 21/10/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường; căn cứ danh mục công trình thủy lợi do HTX nông nghiệp quản lý, khai thác (Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo Quyết định của UBND huyện Vũ Thư) và kết quả rà soát thực tế của các HTX dịch vụ nông nghiệp, UBND xã Thư Vũ báo cáo như sau:

I. THỰC TRẠNG CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

Xã Thư Vũ được thành lập trên cơ sở sắp xếp 04 xã Vũ Hội, Vũ Vinh, Vũ Vân, Việt Thuận. Các HTX dịch vụ nông nghiệp quản lý, khai thác 37 trạm bơm (41 tổ máy, tổng lưu lượng 43.060 m³/h; diện tích tưới thiết kế 1.210,70 ha, tiêu 128,18 ha), 62 tuyến kênh dài 46.000 m và 16 cống điều tiết, cụ thể:

TT	Khu vực (xã cũ)	Số trạm bơm	Số tổ máy	Tổng lưu lượng (m³/h)	DT tưới thiết kế (ha)	DT tiêu thiết kế (ha)	Số tuyến kênh	Chiều dài kênh (m)
1	Vũ Hội	9	11	12.300	313,93	-	15	8.940
2	Vũ Vinh	8	9	8.540	197,38	32,18	8	5.300
3	Vũ Vân	8	8	8.080	251	40	20	16.140
4	Việt Thuận	12	13	14.140	448,39	56	19	15.620
	Toàn xã	**37**	**41**	**43.060**	**1.210,70**	**128,18**	**62**	**46.000**

Đánh giá: Các trạm bơm đang hoạt động, cơ bản đáp ứng yêu cầu tưới, tiêu; trạm bơm Bộ La cần di chuyển vị trí theo quy hoạch. Kênh mương chủ yếu là kênh đất, nhiều tuyến bị bồi lắng, lấn chiếm, cần nạo vét, giải tỏa. Có 04 cống (54B, Bãi Trên, Bãi Dưới, Ông Phan) bị nứt vỡ thân cống, sụt nền, cần sửa chữa, xây mới (chi tiết tại Biểu số 1, 2, 3).

II. TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM TRONG HỆ THỐNG KÊNH MƯƠNG

Qua kiểm tra (bằng cảm quan), có 05 tuyến kênh bị ô nhiễm, tổng chiều dài 6.400 m, tập trung tại khu vực Vũ Hội cũ (các thôn Vũ Hội, Phú Bình, An Lập, Hưng Nhượng), chi tiết tại Biểu số 4. Biểu hiện: kênh nhỏ hẹp, nước đen, có mùi hôi thối tại các đoạn chảy qua khu dân cư; một số tuyến bồi lắng, tiêu thoát nước kém.

Nguyên nhân: nước thải sinh hoạt, chăn nuôi, sản xuất bún, bánh chưa được thu gom, xử lý, xả trực tiếp ra kênh; rác thải vứt xuống lòng kênh; kênh bồi lắng, dòng chảy tù đọng; ý thức của một bộ phận người dân chưa cao.

III. GIẢI PHÁP

- Tổ chức ra quân vớt bèo, thu gom rác, nạo vét, khơi thông các tuyến kênh bị ô nhiễm, ách tắc; phối hợp đơn vị khai thác công trình thủy lợi điều tiết nước thau rửa kênh tù đọng.

- Rà soát các cửa xả thải vào công trình thủy lợi; kiểm tra, xử lý vi phạm theo Luật Thủy lợi năm 2017, Nghị định số 03/2022/NĐ-CP và Nghị định số 45/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tuyên truyền, đưa nội dung giữ gìn vệ sinh kênh mương vào quy ước thôn.

- Từng bước đầu tư thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư tập trung; kiên cố hóa kênh mương, sửa chữa trạm bơm, cống xuống cấp.

IV. KIẾN NGHỊ

- Đề nghị UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường hỗ trợ kinh phí nạo vét, kiên cố hóa kênh mương; sửa chữa, xây mới các cống bị nứt vỡ, sụt nền; hỗ trợ quan trắc chất lượng nước tại các tuyến kênh ô nhiễm.

- Đề nghị Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Thái Bình nạo vét, điều tiết các kênh cấp 1, cấp 2 qua địa bàn xã (kênh 52, kênh 54, kênh T10...).

UBND xã Thư Vũ báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp./.

(Gửi kèm Biểu số 1, 2, 3, 4)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chi cục Thủy lợi;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THƯ VŨ T.HƯNG YÊN

Phạm Duy Long